

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028 trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

*Thực hiện Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam;*

*Thực hiện Công văn số 5768/BTTTT-TTĐN ngày 28/11/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ;*

Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch triển khai Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

#### **I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

##### **1. Quan điểm:**

- Hiểu biết một cách đúng đắn về quyền con người cũng như các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về quyền con người là điều kiện tiên quyết để bảo vệ, thúc đẩy quyền con người một cách hiệu quả. Thông tin, truyền thông về quyền con người phải được tiến hành một cách thường xuyên, liên tục, với hình thức đa dạng để mọi tầng lớp nhân dân hiểu biết và chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật về quyền con người; đấu tranh, phê phán những quan điểm, luận điệu sai trái về quyền con người.

- Công tác tuyên truyền về quyền con người là nhiệm vụ chính trị và trách nhiệm thường xuyên của cả hệ thống chính trị, trước mắt và lâu dài. Kết quả tuyên truyền về quyền con người là một trong những tiêu chí khách quan đánh giá hiệu quả công tác quyền con người của các cấp, các ngành. Công tác bảo đảm và thúc đẩy quyền con người đạt kết quả tốt là điều kiện quyết định để công tác truyền thông về quyền con người đạt hiệu quả tốt.

- Truyền thông về quyền con người cần được triển khai trên cả 3 nội dung chính: phổ biến, giáo dục kiến thức về quyền con người; tuyên truyền về các nỗ lực và thành tựu bảo đảm quyền con người; giải thích, làm rõ, phản bác các thông tin sai lệch, xuyên tạc về tình hình quyền con người ở Việt Nam. Trong đó, ưu tiên khai thác hiệu quả thế mạnh của truyền thông trên các nền tảng số để cung cấp thông tin minh bạch đến người dân về các nỗ lực và thành tựu đảm bảo quyền con người của Nhà nước ta.

## **2. Mục tiêu:**

a) Mục tiêu tổng quát: Truyền thông về quyền con người nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức, hiểu biết của toàn xã hội về các quyền con người; thông tin đầy đủ giúp người dân trong tỉnh, đồng bào ở nước ngoài và bạn bè quốc tế hiểu rõ về quan điểm, chủ trương, nỗ lực và kết quả đạt được trong công tác bảo vệ và thúc đẩy quyền con người ở Việt Nam; nâng cao uy tín của Việt Nam trong lĩnh vực quyền con người.

b) Mục tiêu cụ thể đến năm 2028:

- 100% cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh thực hiện cơ chế phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí về công tác quyền con người theo quy định hiện hành để thông tin về tình hình và kết quả công tác quyền con người kịp thời và tương xứng với các nỗ lực và thành tựu đảm bảo quyền con người của các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh nói riêng và cả nước nói chung.

- 100% cán bộ làm công tác quyền con người, 100% cán bộ làm công tác quản lý thông tin, truyền thông, 100% nhân sự tham gia công tác thông tin đối ngoại của các cơ quan báo chí, 70% cán bộ chủ chốt của các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh được cập nhật thông tin tình hình công tác quyền con người ở Việt Nam, tập huấn kiến thức, kỹ năng truyền thông về quyền con người.

- Phối hợp trong thực hiện tổ chức chuỗi Triển lãm ảnh, tài liệu lưu trữ về quyền con người ở Việt Nam bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài tại tỉnh.

- Phối hợp phát hiện, xử lý 90% tin giả, tin xấu độc xâm hại quyền con người trên không gian mạng.

- Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức về quyền con người trong các hoạt động đối ngoại.

## **3. Yêu cầu:**

- Xác định cụ thể các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác tổ chức truyền thông về quyền con người theo Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ phù hợp với tình hình thực tiễn tại tỉnh.

- Thông tin, truyền thông về quyền con người phải được tiến hành một cách thường xuyên, liên tục, với hình thức đa dạng, phong phú.

## **II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG**

**1.** Luật pháp quốc tế về quyền con người, trong đó đặc biệt quan tâm tới 07 công ước quốc tế cơ bản về quyền con người mà Việt Nam là thành viên gồm (1) Công ước về các Quyền Dân sự và Chính trị; (2) Công ước về các Quyền Kinh tế, Xã hội và Văn hóa; (3) Công ước về Xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ; (4) Công ước về Xóa bỏ mọi hình thức phân biệt chủng tộc; (5) Công ước về Quyền Trẻ em; (6) Công ước về Quyền của Người khuyết tật; (7) Công ước Chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người; kinh nghiệm quốc tế về đảm bảo và thúc đẩy quyền con người.

2. Chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước Việt Nam về quyền con người; kết quả nội luật hóa và triển khai thực thi các cam kết quốc tế về quyền con người, các cam kết quốc tế song phương và đa phương mà Việt Nam là thành viên hoặc có kế hoạch gia nhập.

3. Tình hình, nỗ lực và thành tựu bảo đảm quyền con người trên các lĩnh vực, trong đó có công tác xóa đói, giảm nghèo, chăm lo đời sống của người dân, các đối tượng yếu thế, dễ bị tổn thương để không ai bị bỏ lại phía sau; những đánh giá, nhận định tích cực của dư luận, truyền thông quốc tế về kết quả công tác bảo đảm và phát triển quyền con người của Việt Nam. Các thông tin tích cực, đề cao các giá trị đạo đức, hướng thiện, lối sống nhân văn, tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, lòng yêu nước, tự hào dân tộc.

4. Các vụ việc, các đối tượng trong nước và nước ngoài, các hành vi lợi dụng các quyền tự do, dân chủ, quyền con người để vi phạm pháp luật, phương hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức và an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, hình ảnh, uy tín quốc tế của Việt Nam.

5. Các ưu tiên trong đối ngoại về quyền con người của Việt Nam; về vị trí, vai trò, sáng kiến và đóng góp của Việt Nam trong các nỗ lực và thành tựu bảo đảm quyền con người ở cấp độ khu vực và quốc tế.

6. Tuyên truyền kết quả triển khai các chính sách, pháp luật về bảo đảm, thúc đẩy quyền con người; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của tỉnh về bảo đảm quyền con người trên địa bàn tỉnh.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

1. Tổ chức phổ biến nội dung Quyết định 1079/QĐ-TTg tới các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức bằng hình thức phù hợp; tuyên truyền, phổ biến các nhiệm vụ tại Đề án trong Kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại hằng năm.

2. Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai Hội nghị cung cấp thông tin cho báo chí về công tác quyền con người định kỳ; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ truyền thông về quyền con người cho các lực lượng tham gia công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh, thành phố, ưu tiên phóng viên, biên tập viên báo chí, xuất bản; các lực lượng làm công tác nhân quyền, truyền thông tại các sở, ban, ngành, địa phương; đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; tuyên truyền viên là cán bộ các tổ chức đoàn thể.

3. Xây dựng các sản phẩm truyền thông về quyền con người phù hợp với tình hình thực tế địa phương để đăng phát trên cơ sở truyền thông cấp huyện, đài truyền thanh cấp xã (phóng sự phát thanh, kịch truyền thanh, tiểu phẩm, video...). Tổ chức tuyên truyền lưu động thông qua hình thức triển lãm tranh, ảnh tư liệu, tranh cổ động về quyền con người.

4. Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức Triển lãm thành tựu đảm bảo quyền con người.

5. Tổ chức các hình thức khen thưởng kịp thời động viên, khuyến khích các

tác giả, tác phẩm truyền thông về quyền con người có giá trị.

6. Số hóa, tích hợp, chia sẻ dữ liệu truyền thông về quyền con người vào cơ sở dữ liệu dùng chung, theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng hệ thống và vận hành quản lý cơ sở dữ liệu phục vụ thông tin đối nội và đối ngoại.

7. Theo dõi, kịp thời phối hợp xử lý thông tin tin xấu, độc xâm hại quyền con người trên không gian mạng.

8. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định 1079/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hằng năm và được giao cho đơn vị chủ trì thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật hiện hành; các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy:**

- Hướng dẫn, định hướng công tác tuyên truyền về quyền con người trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai một số nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ.

##### **2. Sở Thông tin và Truyền thông:**

- Chủ trì tham mưu việc triển khai thực hiện Kế hoạch, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện các hoạt động của Kế hoạch tại địa phương.

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, định hướng thông tin, tuyên truyền định kỳ và đột xuất cho các cơ quan báo chí hoạt động trên địa bàn tỉnh Gia Lai và hệ thống thông tin cơ sở.

- Phối hợp với các đơn vị chức năng lồng ghép tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về nhân quyền cho cán bộ các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố, cho phóng viên các cơ quan báo chí.

##### **3. Công an tỉnh:**

- Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo về Nhân quyền của tỉnh, chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương, trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Cung cấp thông tin kịp thời về kết quả xử lý các trường hợp vi phạm về quyền con người cho các cơ quan liên quan để phối hợp trong việc thông tin, tuyên truyền tới các đối tượng phù hợp.

- Chủ động theo dõi, nắm bắt thông tin trên mạng xã hội, phát hiện và xử lý nghiêm đối với các cá nhân, tổ chức có hoạt động lợi dụng vấn đề nhân quyền

tuyên truyền chống phá Đảng, Nhà nước Việt Nam.

- Nghiên cứu xây dựng và khai thác các tài khoản/kênh thông tin trên mạng xã hội đa ngôn ngữ, đa kênh phục vụ truyền thông về quyền con người.

#### **4. Các Sở, ban, ngành có liên quan:**

**4.1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:** Phối hợp cung cấp nội dung truyền thông về Công ước về Xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ; Công ước về Quyền trẻ em; Công ước về quyền của người khuyết tật; Công ước về Lao động di cư và gia đình họ; các công ước của Tổ chức Lao động quốc tế về quyền lao động và các điều khoản liên quan đến quyền của lao động trong các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

**4.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Phối hợp cung cấp nội dung truyền thông về Công ước về các Quyền Kinh tế, Xã hội và Văn hóa.

**4.3. Sở Công Thương:** phối hợp cung cấp thông tin, nội dung truyền thông về các cam kết liên quan đến quyền con người trong các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới mà Việt Nam đã hoặc có kế hoạch tham gia.

**4.4. Sở Ngoại vụ:** Phối hợp Vụ Thông tin Báo chí (Bộ Ngoại giao) và các cơ quan chức năng liên quan hướng dẫn, quản lý các đoàn phóng viên báo chí nước ngoài đi thực tế tại địa phương; Phối hợp với các đơn vị chức năng liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền trong hoạt động đối thoại, trao đổi thông tin với các phái đoàn nước ngoài thông qua các cuộc tiếp xúc, làm việc để làm rõ chính sách, quan điểm của Việt Nam trong các vấn đề dân chủ, nhân quyền; giới thiệu những thành tựu, kết quả đạt được về phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quyền con người của Việt Nam và địa phương, đấu tranh phản bác những thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, không chính xác.

**4.5. Sở Tư pháp:** tham mưu Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh chỉ đạo thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về quyền con người.

**4.6. Sở Nội vụ:** Phối hợp Công an tỉnh và các cơ quan chức năng liên quan quản lý chặt chẽ các hội nghị, hội thảo quốc tế có nội dung liên quan đến quyền con người tại địa phương; Phối hợp cung cấp nội dung truyền thông về đảm bảo các quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và các nhóm quyền khác theo chức năng nhiệm vụ.

**4.7. Sở Giáo dục và Đào tạo:** Tăng cường truyền thông về quyền con người trong các hoạt động ngoại khóa, các buổi sinh hoạt Đoàn, Hội, Đội; lồng ghép vào môn Giáo dục công dân, Giáo dục kinh tế và pháp luật; phối hợp tổ chức các cuộc thi, hội thi tìm hiểu, nâng cao nhận thức về quyền con người cho học sinh.

**4.8. Ban Dân tộc tỉnh:** Phối hợp cung cấp nội dung truyền thông về Công ước về Xóa bỏ mọi hình thức phân biệt chủng tộc.

**4.9. Sở Tài chính:** Hằng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách và trên cơ sở dự toán của các cơ quan, đơn vị có liên quan (nếu có phát sinh), kiểm tra, tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí theo phân cấp quản lý ngân sách để triển khai các nhiệm vụ trong kế hoạch theo quy định của Luật Ngân

sách nhà nước và các quy định khác có liên quan.

**5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:** Chủ động theo dõi, tổng hợp dư luận tại địa phương, xử lý thông tin về tình hình nhân quyền thuộc phạm vi quản lý để chủ động, kịp thời có biện pháp đấu tranh dư luận phù hợp; Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, định kỳ hoặc đột xuất cung cấp thông tin về nội dung và kết quả công tác đảm bảo quyền con người cho báo chí hoặc lồng ghép trong hợp báo

**6. Báo Gia Lai; Đài Phát thanh - Truyền hình Gia Lai:**

- Bố trí thời lượng phù hợp để đăng tải tin, bài, phát sóng, truyền thông về quyền con người.

- Cử cán bộ, phóng viên, biên tập viên tham gia các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng truyền thông về quyền con người.

- Lựa chọn các tác phẩm báo chí có chất lượng tham gia các hoạt động thi đua, khen thưởng công tác tuyên truyền về nhân quyền do Bộ Thông tin và Truyền thông, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Gia Lai phát động.

Căn cứ Kế hoạch này; các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Gia Lai có trách nhiệm triển khai thực hiện theo nhiệm vụ được phân công; định kỳ 6 tháng và hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) để tổng hợp, báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Thông tin và Truyền thông (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Báo Gia Lai, Đài PT-TH Gia Lai;
- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công TTĐT của tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, KTTH, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Thanh Lịch**